TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 527/2018/QĐST-HNGĐ	*THnh phố Huế, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 493/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1973.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: NH số 520, tầng 5, NH B, chung cư XP, phường XP, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ liên lạc: Số 29/29 đường LĐ, phường PĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: NH số 520, tầng 5, NH B, chung cư XP, phường XP, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kh và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Phạm Thiên H, sinh ngày 23/5/1999 và Phạm Hoàng A, sinh ngày 28/5/2003. Chị Nguyễn Thị Kh, anh

Phạm Văn H thỏa thuận giao cháu Phạm Hoàng A cho anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Phạm Hoàng A đang ở với anh Phạm Văn H. Chị Nguyễn Thị Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Cháu Phạm Thiên H đã trưởng thành nên chị Nguyễn Thị Kh, anh Phạm Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kh, anh Phạm Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kh, anh Phạm Văn H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kh tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/005962 ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Chị Nguyễn Thị Kh đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND thị trấn AL, huyện AL, tỉnh TT-Huế. (ĐKKH ngày 13/7/1998);
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Dũng